ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2016/QĐ-UBND	*Lục Nam, ngày 01 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện Lục Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2013/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định thực hiện một số điều của Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ nông nghiệp và PTNT- Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

Căn cứ Quyết định số 69/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2007 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 408/2011/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi bổ sung một số điều quy định trình tự, thủ tục ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 71/2010/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2010 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quy định số lượng, tiêu chuẩn, tuyển dụng, chế độ chính sách và công tác quản lý đối với cán bộ khuyến nông cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại tờ trình số 112/TTr-PNV ngày 09 tháng 5 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện Lục Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 8795/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND huyện Lục Nam về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện Lục Nam.

Điều 3: Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Trạm trưởng Trạm Khuyến nông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hà Quốc Hợp

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện
(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 01/6/2016 của UBND huyện Lục Nam)

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Trạm Khuyến nông huyện Lục Nam là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện có chức năng tham mưu, giúp UBND huyện quản lý, chỉ đạo về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn huyện.

2. Trạm Khuyến nông huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được nhà nước cấp kinh phí hoạt động và được mở tài khoản theo quy định của Pháp luật.

3. Trạm Khuyến nông huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức biên chế và hoạt động của UBND huyện.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, đề xuất UBND huyện ban hành phê duyệt chương trình, dự án khuyến nông nhằm hỗ trợ nông dân trong việc thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

2. Triển khai thực hiện các văn bản chuyên môn nghiệp vụ, định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành để hướng dẫn hệ thống Khuyến nông cơ sở thực hiện các quy định kỹ thuật của Bộ, Tỉnh, Huyện, ngành.

3. Thông tin tuyên truyền:

- Phổ biến chủ chương, đường lối của Đảng, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước thông qua hệ thống truyền thông đại chúng và các tổ chức chính trị xã hội;

- Phổ biến các tiến bộ khoa học và công nghệ, các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đại chúng, tạp chí khuyến nông, tài liệu khuyến nông, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm, diễn đàn các hình thức thông tin tuyên truyền khác.

- Xây dựng, quản lý dữ liệu thông tin của hệ thống thông tin khuyến nông.

4. Trình diễn và nhân rộng mô hình:

- Xây dựng các mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với tỉnh, huyện, nhu cầu của người sản xuất và định hướng của ngành, các mô hình thực hành sản xuất tốt gắn với tiêu thụ sản phẩm;

- Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.

- Xây dựng mô hình tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững;

- Chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến nhân ra diện rộng.

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt các chương trình, dự án khuyến nông theo phân công, phân cấp.

5. Tư vấn dịch vụ khuyến nông:

- Chính sách pháp luật liên quan đến phát triển nông nghiệp và nông thôn;

- Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, tổ chức, quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm.

- Khởi nghiệp cho chủ trang trại, doanh nghiệp vừa và nhỏ về lập dự án đầu tư, tìm kiếm mặt bằng sản xuất, huy động vốn, lựa chọn công nghệ, tìm kiếm thị trường;

- Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, hợp đồng bảo hiểm sản xuất, kinh doanh;

- Cung ứng vật tư nông nghiệp.

- Tư vấn và dịch vụ khác liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông thôn.

6. Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo cho người sản xuất về chính sách, pháp luật, kiến thức kỹ thuật, quản lý kinh tế; tập huấn, truyền nghề cho nông dân về kỹ năng sản xuất, tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực khuyến nông; bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng ứng dụng kỹ thuật mới, giống mới, kiến thức và kỹ năng tiếp thị cho bà con nông dân; tập huấn cho người hoạt động khuyến nông nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Cung cấp cho bà con nông dân các thông tin thị trường, giá cả nông, lâm, thủy sản, xúc tiến thương mại, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản. Tổ chức hoặc tham gia các hội chợ, phiên chợ, hội thi, hội thảo, triển lãm, tham quan liên quan đến hoạt động khuyến nông.

7. Kết nối với các ngành, các tổ chức kinh tế, sự nghiệp, xã hội, khoa học, các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh để thu hút vốn đầu tư, công nghệ, nhân tài cũng như các hoạt động hợp tác phục vụ công tác khuyến nông của huyện.

8. Quản lý, tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản thuộc Trạm theo phân cấp của UBND huyện và quy định của Pháp luật.

9. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Chủ tịch UBND huyện.

10. Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức thuộc Trạm.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

Điều 3. Về tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác

Trạm Khuyến nông huyện có Trưởng Trạm và không quá 02 Phó Trưởng Trạm và viên chức phụ trách các lĩnh vực chuyên môn bao gồm: khuyến nông trồng trọt -

khuyến lâm; chăn nuôi, thủy sản; thông tin tuyên truyền; chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề, kế toán, khuyến nông cơ sở tại các xã, thị trấn.

- Trưởng Trạm chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trạm;

- Phó Trạm trưởng chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng thực hiện theo phân cấp của UBND huyện và quy định của Pháp luật.

Biên chế của Trạm Khuyến nông do Chủ tịch UBND huyện Quyết định trong tổng số biên chế viên chức được UBND tỉnh giao hàng năm.

4. Mối quan hệ công tác:

- Đối với các đơn vị của Tỉnh:

+ Đối với Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Bảo vệ thực vật, Công ty giống cây trồng Bắc Giang, Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp Bắc Giang,.. là mối quan hệ phối hợp thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông của Tỉnh, của Trung ương trên địa bàn huyện.

Trạm Khuyến nông có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động khuyến nông, khuyến ngư trên địa bàn huyện về Trung tâm Khuyến nông -Khuyến ngư Tỉnh theo quy định của pháp lệnh thống kê.

- Đối với các phòng, ban, đơn vị có liên quan của huyện:

+ Đối với Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện: Trạm Khuyến nông chịu sự quản lý nhà nước về công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư trên địa bàn huyện.

+ Đối với Trạm Bảo vệ thực vật, Trạm Thú y, Cửa hàng giống cây trồng Lục Nam số 2, Công ty cổ phần vật tư nông nghiệp chi nhánh Lục Nam là mối quan hệ phối hợp công tác theo từng lĩnh vực chuyên môn phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn.

+ Đối với các phòng, ban, đơn vị khác là mối quan hệ phối kết hợp trong việc thực hiện công tác khuyến nông trên địa bàn.

- Đối với UBND xã, thị trấn:

+ Là mối quan hệ giữa đơn vị sự nghiệp với Chính quyền địa phương, là sự phối kết hợp trong quá trình triển khai công tác khuyến nông trên địa bàn.

+ Trạm Khuyến nông và UBND xã, thị trấn song trùng quản lý, điều hành, chỉ đạo, nhận xét, đánh giá, phân loại cán bộ khuyến nông cơ sở theo quy định của tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Căn cứ quy định này Trạm trưởng Trạm Khuyến nông huyện có trách nhiệm xây dựng nội quy, quy chế làm việc của Trạm; Phân công nhiệm vụ cụ thể phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn của từng viên chức trong cơ quan để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, phát sinh Trạm trưởng Trạm Khuyến nông phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ huyện phản ánh kịp thời về UBND huyện để xem xét, sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định này phải được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hà Quốc Hợp